

Số: 515/TTYT

Bình Sơn, ngày 08 tháng 04 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ vào nhu cầu phục vụ công tác khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn;

Hiện tại Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm một số thiết bị y tế để phục vụ cho công tác khám chữa bệnh phục vụ bệnh nhân với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Văn thư Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp, hoặc chuyển fax nhanh đến địa chỉ: Văn thư Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Số 86 Võ Thị Đề - TDP 4 – Thị trấn Châu Ổ - huyện Bình Sơn – tỉnh Quảng Ngãi.

- Báo giá ghi rõ: Báo giá theo Thông báo chào giá số...ngày...tháng...năm...

- Quý hãng, Công ty, nhà cung cấp gửi theo mẫu Phụ lục 1 đính kèm.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá:

- Từ 8h00 ngày 09/04/2025 đến 17h00 ngày 22/04/2025.

- Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 22/04/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật cơ bản	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy đo huyết áp tự động	I. Cấu hình cung cấp: <ul style="list-style-type: none">- Máy chính: 01 cái- Phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm: 01 bộ- Sách hướng dẫn sử dụng: 01 bộ II. Tính năng và thông số kỹ thuật: 1. Tính năng: <ul style="list-style-type: none">- Công nghệ đo dao động và tự động hoàn toàn- Chuyên dụng cho các Bệnh viện, phòng khám	Cái	2

		<ul style="list-style-type: none"> - Có máy in nhiệt tự động in kết quả - Độ chính xác tương đương huyết áp Thủy Ngân - Điều khiển bơm tự động bằng vi xử lý - Màn hình LCD hoặc Led 7 đoạn <p>2. Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi đo lường: Áp lực : $\leq 30 \sim \geq 280$ mmHg - Nhịp tim : $\leq 30 \sim \geq 200$ nhịp /phút - Đơn vị đo thấp nhất: 1 mmHg - Độ chính xác: Áp lực : ± 2mmHg, Nhịp tim : $\pm 3\%$ - Phương pháp đo cổ tay: Điều khiển đai cổ tay tự động bằng vi xử lý - Thời gian bơm căng: ≤ 10 giây - Thời gian đo: ≤ 30 giây - In kết quả: Sử dụng máy in nhiệt (tự động cắt giấy) - Khả năng kết nối: kết nối được với máy tính - Dừng khẩn cấp: Điều khiển dừng khẩn cấp bằng vi xử lý - Hỗ trợ bằng giọng nói: đọc kết quả sau khi đo hoặc thông báo lỗi - Công suất tiêu thụ: ≤ 50VA 		
2	Máy cạo vôi răng	<p>I. Cấu hình cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thân máy - Mở mũi nội nha - Dây cấp nước - 5 mũi lấy cao - Dây nguồn - Bàn ga đạp chân <p>II. Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tần số: $30\text{kHz} \pm 3\text{kHz}$ - Áp lực nước: 1bar ~ 5bar (0.01MPa~0.5MPa) 	Cái	1
3	Máy thở khí dung	<p>I. Cấu hình cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 cái - Mặt nạ cho người lớn: 01 cái - Mặt nạ cho trẻ em: 01 cái - Ống xông họng + mũi: 01 bộ - Cốc thuốc nối vào máy: 01 cái - Ống nối: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ <p>II. Thông số kỹ thuật:</p>	Cái	19

		<ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ xông: ≥ 0.4 ml/min (NaCl 0.9%) - Kích thước hạt: ≤ 2.83 μm (MMAD) - Tốc độ phun tối đa: ≥ 15 l/min - Tốc độ phun thường: ≥ 5.3 l/min - Độ ồn: ≤ 52 dB 		
4	Xe đẩy cấp cứu đa năng	<p>1. Vật liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khung xe cồng bằng sắt sơn tĩnh điện - Hai thanh chắn bằng nhựa ABS có lỗ cắm cọc truyền - Đệm mút có bọc vải giả da chống thấm nước dày 4cm - Bánh xe $\Theta \geq 125$mm có phanh hãm, có khóa hãm bánh xe trung tâm - Tải trọng tối đa: ≥ 140 Kg <p>2. Chức năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể thay đổi chiều cao trong khoảng 560 – 860mm - Có hệ thống phanh trung tâm - Thành chắn hai bên có thể nâng lên hạ xuống - Cọc truyền dịch có thể thay đổi được chiều cao 	Cái	1
5	Máy súc rửa dạ dày	<p>1. Cấu hình cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Máy chính - 01 Dây nguồn - 01 bộ ống dạ dày - 01 bộ đường ống dẫn - 01 Sách hướng dẫn sử dụng <p>2. Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ ồn: ≤ 55dB(A) - Áp lực rửa dạ dày(Kpa) Tự động 47-55 (áp lực tuyệt đối) - Dòng chảy rửa dạ dày - Điều kiện đầu ra: ≤ 450 (ml/T) - Điều kiện đầu vào: ≤ 350 (ml/T) - Cân bằng thể tích chất : $\leq (250$ ml/T) - Chu kỳ rửa dạ dày (S): < 40 - Kiểm soát áp lực phản hồi, cơ chế đảo ngược, bảo vệ dòng chảy và áp lực, chức năng cân bằng lượng chất lỏng, hút trực tiếp. 	Cái	1
6	Ampu người lớn (dùng nhiều lần)	<p>1. Cấu hình cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Bóp bóng người lớn silicon - Thẻ tích bóp bóng: 1800ml - 01 Mask thở số 5 silicon - 01 Bộ Airway số 80, 90, 100 - 01 Túi chứa khí 2700ml - 01 Dây dẫn oxy 	Cái	4

		<ul style="list-style-type: none"> - 01 Hộp đựng bằng nhựa 2. Thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Bóng bóp cấp cứu silicon, thể tích 1.800 ml - Túi cấp khí oxy 900ml, PVC - Thể tích nhát bóp (Stroke volume) (ml): 1060 - Trở kháng thở ra/ trở kháng hít vào: 2.0 cm H2O / 4.0 cm H2O - Khoảng trống chết: <7.0 ml 		
7	Ampu trẻ em (Dùng nhiều lần)	1. Cung cấp bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - 01 Bóp bóng trẻ em silicon - Thể tích bóp bóng: 550ml - 01 Mask thở số 3 silicon - 01 Bộ Airway số 60,70,80 - 01 Túi chứa khí 2700ml - 01 Dây dẫn oxy - 01 Hộp đựng bằng nhựa Thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Bóng bóp cấp cứu silicon, thể tích 550 ml - Túi cấp khí oxy 900ml, PVC - Thể tích nhát bóp (Stroke volume) (ml): 320 - Trở kháng thở ra/ trở kháng hít vào: 2.0 cm H2O / 4.0 cm H2O - Khoảng trống chết: <7.0 ml 	Cái	4
8	Mask ampu người lớn (Dùng nhiều lần)	Chất liệu: 100% Silicon y tế, không mùi, không gây dị ứng <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế rãnh hướng vào trong ngăn ngừa rò rỉ - Trong suốt - Ống nối 22mm tiêu chuẩn - Sử dụng nhiều lần, có thể hấp tiệt trùng ở nhiệt độ 134 độ C 	Cái	10
9	Mask ampu trẻ em (Dùng nhiều lần)	Chất liệu: 100% Silicon y tế, không mùi, không gây dị ứng <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế rãnh hướng vào trong ngăn ngừa rò rỉ - Trong suốt - Ống nối 22mm tiêu chuẩn - Sử dụng nhiều lần, có thể hấp tiệt trùng ở nhiệt độ 134 độ C 	Cái	2
10	Máy huyết áp cơ người lớn	1. Cấu hình cung cấp: Máy chính kèm phụ kiện gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Bao hơi gắn bên trong dùng cho người lớn chu 	Cái	14

		vi khoản 22 – 32 cm: 01 cái - Bóng bóp và van: 01 bộ - Ống nghe: 01 cái - Tụ đứng máy: 01 cái 2. Thông số kỹ thuật: - Phạm vi đo: Từ 0 đến 300 mmHg - Độ lệch chuẩn: 2 mmHg - Độ chính xác: Trong khoảng ± 3 mmHg từ 18°C đến 33°C ; Trong khoảng ± 6 mmHg từ 34°C đến 46°C - Nguồn xả: Một thể tích ít nhất là 200cc cho một khối áp suất 300 mmHg trong 4 đến 10 giây. - Tỷ lệ xả khí: 2-3 mmHg/sec - Rò rỉ khí: $< \pm 4$ mmHg/min - Lỗi giảm áp suất: Trong khoảng từ 0 mmHg đến 4 mmHg.		
11	Máy huyết áp cơ trẻ em	1. Cấu hình cung cấp: Máy chính kèm phụ kiện gồm: - Bao hơi gắn bên trong dùng cho trẻ em chu vi khoản 17 – 22 cm: 01 cái - Bóng bóp và van: 01 bộ - Ống nghe: 01 cái - Tụ đứng máy: 01 cái 2. Thông số kỹ thuật: - Phạm vi đo: Từ 0 đến 300 mmHg - Độ lệch chuẩn: 2 mmHg - Độ chính xác: Trong khoảng ± 3 mmHg từ 18°C đến 33°C ; Trong khoảng ± 6 mmHg từ 34°C đến 46°C - Nguồn xả: Một thể tích ít nhất là 200cc cho một khối áp suất 300 mmHg trong 4 đến 10 giây. - Tỷ lệ xả khí: 2-3 mmHg/sec - Rò rỉ khí: $< \pm 4$ mmHg/min - Lỗi giảm áp suất: Trong khoảng từ 0 mmHg đến 4 mmHg.	Cái	4
12	Ống nghe tim phổi	Tai nghe được thiết kế trọn bộ như sau: - Bộ phận mặt tai nghe lớn và nhỏ: 1 chiếc - Đôi tai nghe, được mạ crom bằng chất liệu nhựa trắng, kích cỡ tai nghe trung bình: 1 đôi - Gọng kim loại dày với kẹp kim loại: 1 đôi - Các loại mặt tai nghe có thể hoán đổi cho nhau, kích thước cho người lớn: 1 chiếc	Cái	13

		<ul style="list-style-type: none"> - Các loại mặt tai nghe có thể hoán đổi cho nhau, kích thước trẻ sơ sinh: 1 chiếc - Tai tai dự phòng, kích thước lớn và nhỏ: 2 đôi - Màng nhựa trong suốt, kích thước lớn và nhỏ: 2 đôi - Hộp nhựa đựng phụ kiện: 1 chiếc. - Kích Thước: ≤ 80cm - Trọng lượng: ≤ 270g. 		
13	Bộ đèn soi khám tai - mũi - họng	<p>I. Cấu hình cung cấp gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đèn đèn khám tai: 01 cái 2. Đèn đèn khám mắt: 01 cái 3. Đèn đèn khám mũi: 01 cái 4. Gọng dẫn quang cong khám thanh quản: 01 cái 5. Gương soi thanh quản số 3 và số 4: 01 bộ 6. Bộ phận kẹp giữ đèn lưỡi: 01 cái 7. Bóng đèn thay thế trên đèn soi tai: 01 cái 8. Cán pin trung: 01 cái 9. Loại soi tai các cỡ: 01 bộ 10. Hộp đựng: 01 cái <p>II. Thông số kỹ thuật:</p> <p>1. Đèn đèn khám tai:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thấu kính phóng đại với độ phóng đại 4 lần, dạng có thể tháo ra được, xoay cả 2 mặt • Nắp chụp phần kiếng dạng tháo ra được, gắn bên ngoài dụng cụ • Tháo ráp cán tay cầm nhanh chóng, an toàn nhờ bộ phận đầu kết nối trên cán tay cầm • Đầu thiết bị bằng kim loại mạ crôm có tuổi thọ cao • Thay đổi đèn đơn giản tại phía trước mặt đầu dụng cụ • Bộ loa khám tai đầu nối bằng thép không gỉ 2, 3, 4 mm • Dùng với bóng đèn chân không 2.7V <p>2. Đèn đèn khám mắt:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dùng với bóng đèn xenon XL 2.5V • Đầu thiết bị bằng nhựa ABS cứng, bền cho tuổi thọ cao • Tháo ráp đầu thiết bị soi với cán tay cầm nhanh chóng và an toàn nhờ bộ phận đầu kết nối trên cán tay cầm • Vòng điều chỉnh hội tụ từ 0 đến +20 hoặc 0 	Bộ	1

		<p>đến -20 điốp</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khẩu độ với vòng tròn lớn dùng để thăm khám đáy mắt • Thay đổi đèn đơn giản tại đây đầu thiết bị <p>3. Đầu khám mũi (Van banh mũi)</p> <ul style="list-style-type: none"> • Van mở bằng kim loại mạ crôm có tuổi thọ cao • Nới rộng van mở bằng cách vặn vít điều chỉnh • Dùng để lắp vào đầu thiết bị khám tai <p>4. Gọng dẫn quang cong khám thanh quản</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dùng với bóng đèn chân không 2.7 V • Bằng kim loại mạ crôm, bền và chắc • Tháo ráp cán tay cầm nhanh chóng và an toàn nhờ bộ phận đầu kết nối trên cán tay cầm • Thay đổi đèn đơn giản tại phía trước gọng dẫn quang cong <p>5. Gương soi thanh quản</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dùng cho tất cả gọng dẫn quang cong của Riester • 2 gương soi thanh quản số 3 (đường kính 20mm) và số 4 (đường kính 22mm) dùng để chiếu sáng và thăm khám vùng thanh quản • Việc tháo ráp gương soi với gọng dẫn quang cong đơn giản <p>6. Bộ phận kẹp giữ đèn lưôi</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bằng thép không gỉ, bền và chắc • Tháo ráp bộ phận kẹp giữ đèn lưôi với gọng dẫn quang cong đơn giản 		
14	Bộ đặt nội khí quản	<p>I. Cấu hình bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 01 Lưôi cong Macintosh số 1 • 01 Lưôi cong Macintosh số 2 • 01 Lưôi cong Macintosh số 3 • 01 Lưôi cong Macintosh số 4 • 01 Cán pin trung • 01 Túi đựng <p>II. Thông số kỹ thuật:</p> <p>1. Tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Với bóng đèn chân không 2.7V đáng tin cậy chiếu sáng tốt vùng thăm khám. - Bóng đèn được thiết kế dễ dàng tháo lắp ở đầu lưôi. - Có thể hấp tiệt trùng lưôi ở nhiệt độ 134°C 	Bộ	1

		<p>trong vòng 5 phút.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưỡi làm bằng thép không gỉ, bề mặt dễ dàng lau chùi. - Thiết kế lưỡi tiên tiến dễ dàng đặt nội khí quản và cho tầm nhìn tốt. - Các cạnh tròn của lưỡi Macintosh giảm thiểu rủi ro gây thương tổn. - Tất cả các lưỡi đều tương thích với cán pin tuân theo tiêu chuẩn ISO 7376. <p>2. Cán tay cầm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán tay cầm chắc chắn mạ crom kim loại. - Bề mặt cán có các đường rãnh cho việc sử dụng hợp vệ sinh và cầm nắm trong tay chắc chắn. - Cơ bản không bị mài mòn, cố định chỗ nắm cho lưỡi. - Thay pin đơn giản ở nắp đáy cán pin. - Sử dụng 2 pin trung type C. - Cán pin đường kính: 28mm. - Nắp pin đóng kín ngăn chặt lỏng không xâm nhập vào ngăn chứa pin. <p>3. Lưỡi đèn đặt nội khí quản: chiều dài lưỡi a – chiều dài lưỡi b – độ rộng đầu lưỡi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưỡi cong Macintosh số 1, kích thước: 90mm - 69mm - 10.4mm - Lưỡi cong Macintosh số 2, kích thước 102mm – 90mm – 11.3mm - Lưỡi cong Macintosh số 3, kích thước 130mm – 108mm – 13.7mm - Lưỡi cong Macintosh số 4, kích thước 155mm – 132mm – 13.7mm 		
15	Đèn soi tai	<p>1. Cấu hình chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 01 Đèn chính • 10 Loa soi tai 2.5mm • 10 Loa soi tai 4.0mm • 02 Pin Alkaline AAA <p>2. Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đèn khám tai cải tiến dạng bỏ túi • Nguồn sáng: LED-Ring với 2 vòng sáng, mỗi vòng 4 bóng LED (đồng tâm), không có sợi quang học, vùng chiếu sáng không hạn chế, ➤ <u>Ánh sáng vàng</u>: có thể so sánh với các loại đèn thông thường như bóng đèn để đảm bảo ánh sáng tối ưu thông thường trong quá 	Cái	2

		<p>trình soi tai. Thành phần quang phổ của ánh sáng tương tự bóng đèn thường. Không cần bảo trì do không cần thay bóng đèn</p> <p>➤ <u>Ánh sáng trắng</u>: cho hình ảnh chi tiết hơn và độ tương phản được cải thiện, đặc biệt là trong quang phổ màu đỏ. Thành phần quang phổ của ánh sáng cho phép quan sát chi tiết hơn các mạch máu và vùng có lưu thông máu mạnh do khả năng hấp thụ được tăng cường.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thể điều chỉnh độ sáng tối. • Tự động tắt sau 3 phút • Tuổi thọ của bóng LED: ≥ 100.000 giờ • Nhiệt độ màu: vòng sáng 1 khoảng 3.000 K, vòng sáng 2 khoảng 6.000K • Kính phóng đại ≥ 3 lần với chức năng khóa. • Có cổng kết nối để kiểm tra khí nén • Cán tay cầm được làm từ 2 thành phần (nhôm/sợi thủy tinh gia cố), phần cán cũng có thể kết nối với đầu đèn soi da • Có nút On/OFF 		
--	--	---	--	--

Nơi nhận:

- Website Trung tâm;
- Trang mua sắm công;
- Ban giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu VT, KHN.

lll

GIÁM ĐỐC



BS. Võ Hùng Viên



(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 51/TTYT, ngày 08 tháng 04 năm 2025
Của Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi)

Kính gửi: [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá ...[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ...[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho danh mục thiết bị y tế phục hồi chức năng cụ thể như sau:

1. Báo giá cho các Danh mục thiết bị y tế phục hồi chức năng:

TT	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuê, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1									
2									
n	...								

(Gửi kèm các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan thuộc danh mục thiết bị y tế mà chủ đầu tư yêu cầu)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: Ngày, kể từ ngày...tháng... năm...

[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày...tháng ...năm...

[ghi ngày...tháng...năm...kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cung kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

.....,ngày.....tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))